

THỜI KHẮC ĐỂ THẢO LUẬN SÂU RỘNG: NỬA THẾ KỶ XÃ HỘI HỌC VIỆT NAM ĐƯƠNG ĐẠI ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC NHỮNG GÌ?

GS. TS. Bùi Thế Cường (Trường Đại học Cửu Long)

Đã in trong: *Tạp chí Khoa học xã hội Thành phố Hồ Chí Minh*, số 1(340)/2026: 60-64.

Tóm tắt: Năm 2025-2026 là thời điểm đầy ý nghĩa để giới xã hội học tổng kết sâu rộng và nghiêm túc thành tựu và hạn chế của xã hội học đương đại ở Việt Nam sau nửa thế kỷ (1975-2025) và sau 40 năm Đổi Mới (1986-2026), đề ra tầm nhìn cho giai đoạn tiếp theo. Để làm tốt việc này, cần cam kết và đồng thuận cao ở những người đứng đầu các tổ chức nghiên cứu và đào tạo xã hội học, với sự phối hợp của Hội Xã hội học Việt Nam. Tiếp theo, để triển khai việc phát huy thành quả, khắc phục hạn chế, hiện thực hoá tầm nhìn mới, lại cần một quyết tâm cao, chấp nhận thay đổi, và năng lực quản trị.

Từ khoá: xã hội học đương đại Việt Nam

Abstract: A MOMENT FOR IN-DEPTH DISCUSSION: WHAT HAS CONTEMPORARY VIETNAMESE SOCIOLOGY ACHIEVED OVER THE PAST HALF-CENTURY? The years 2025–2026 mark a highly meaningful moment for the sociological community to undertake a broad and serious assessment of the achievements and limitations of contemporary sociology in Viet Nam after half a century (1975–2025) and after forty years of the politics Đổi Mới (1986–2026), and to articulate a vision for the next phase of development. To do this effectively requires strong commitment and a substantial engagement among the leaders of sociological research and training institutions, in coordination with the Viet Nam Sociological Association. Subsequently, the task of building on achievements, addressing shortcomings, and realizing the new vision will in turn require strong determination, a willingness to embrace change, and robust management capacity.

Từ khoá: contemporary sociology in Viet Nam

Đặt vấn đề

Trước 1945 trên cả nước và trước 1975 ở cả hai miền Nam Bắc của đất nước bị chia cắt, đã có những hoạt động nghiên cứu, truyền bá tri thức, và đào tạo xã hội học, với những mức độ khác nhau. Giới xã hội học cần lưu tâm sự thực này, sớm có công trình nghiên cứu về những thời kỳ ấy, bổ khuyết cho tình trạng thiếu hiểu biết lâu nay về xã hội học ở Việt Nam trước 1945 và trước 1975. Chừng nào còn chưa có những nghiên cứu về xã hội học ở Việt Nam những thời kỳ ấy, thì chúng ta còn mắc nợ các thế hệ đi trước, đã dành tâm sức cho sự hình thành nền xã hội học nước nhà.

Vì thế, tôi đã đề nghị gọi xã hội học ở Việt Nam sau 1975 là thời kỳ *xã hội học đương đại Việt Nam*, để minh định rõ rằng đã có những giai đoạn hình thành và phát triển trước đó của xã hội học ở nước ta (Bùi Thế Cường, 2025b, 2025e).

Sau khi minh định như vậy, thì giới xã hội học sẽ thấy mình đang đứng trước thời điểm đầy cảm hứng và đầy ý nghĩa. Đó là năm nay (2025) và năm tới (2026) đánh dấu thời điểm *xã hội học đương đại Việt Nam - nửa thế kỷ và 40 năm Đổi Mới*. Và giới xã hội học cần một cuộc thảo luận sâu rộng, nghiêm túc, xung quanh câu hỏi: Xã hội học đương đại Việt Nam đã đạt được những gì sau nửa thế kỷ (1975-2025) và sau 40 năm Đổi Mới (1986-2026)? Nói cách khác, kiểm kê và đánh giá sự phát triển của mình về học thuật và đóng góp của mình cho xã hội sau nửa thế kỷ, và đưa ra tầm nhìn mới cho tương lai (Bùi Thế Cường, 2025a, 2025b, 2025e).

Nguồn tài liệu kiểm kê-đánh giá xã hội học đương đại ở Việt Nam

Vừa rồi, với tư cách người đề xuất ý tưởng và là Trưởng Ban Tổ chức Hội thảo “Vai trò của ngành xã hội học trong 40 năm Đổi Mới ở Việt Nam”, do Hội Xã hội học Việt Nam và Liên Hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam (VUSTA) phê duyệt tài trợ, tôi đã đề nghị một số nhà xã hội học viết tham luận. Tôi thường nhận câu trả lời: Đó là việc của những “cây đa cây đề”, ám chỉ đây là việc của số ít nhà nghiên cứu kỳ cựu, có tên tuổi, có vị trí, không phải và không thể là việc của đa số và của nhà nghiên cứu trẻ.

Dĩ nhiên nghĩ như vậy là không phù hợp. Vì rõ ràng ta đã thấy nhiều ấn phẩm trong đó điểm luận, tổng quan về lịch sử nghiên cứu một chủ đề, lĩnh vực, hướng học thuật nào đó. Đây là phần không thể thiếu trong mọi bài tập san khoa học; trong mọi thuyết minh đề cương và báo cáo tổng hợp đề tài cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp tỉnh thành, cấp cơ sở; trong mọi luận án tiến sĩ và luận văn cao học. Mọi nhà nghiên cứu, tiến sĩ, thạc sĩ, đều phải làm việc này, đã từng làm việc này. Tập hợp và tổng hợp những điểm luận, tổng quan ấy nửa thế kỷ qua chính là kiểm kê-đánh giá *xã hội học đương đại Việt Nam*. Hiểu như thế, thì việc kiểm đếm và đánh giá đang nói ở đây là việc nhà xã hội học nào cũng có khả năng làm tốt, đã từng làm, và có nghĩa vụ tiếp tục làm, trong những công trình sắp tới, cũng như trong thời điểm tổng kết *xã hội học Việt Nam đương đại nửa thế kỷ và 40 năm Đổi Mới*. Đây là kho tài liệu khá lớn và đã có sẵn, cho việc tổng kết, mà lượng ấn phẩm trong kho phải kể đến hàng trăm.

Xin nêu thêm ví dụ về hai ấn phẩm gần đây, vừa bổ sung vào kho tài liệu nói trên, giúp độc giả hiểu thêm *xã hội học Việt Nam đương đại*. Đầu tiên là Tạp chí Xã hội học Việt Nam số 3(163)/2023, chào mừng 40 năm thành lập Viện Xã hội học. Số tạp chí này giới thiệu một loạt tổng quan: về thành tựu nghiên cứu của Viện Xã hội học trong 40 năm (Nguyễn Đức Vinh, 2023: 3-9), về nghiên cứu xã hội học sức khỏe ở Việt Nam (Nguyễn Đức Vinh, 2023: 73-84), về nghiên cứu nông thôn ở Viện Xã hội học (Nguyễn Đức Chiện và cộng sự, 2023:

40-48), về vai trò của xã hội học trong phản ánh thực tiễn và đề xuất chính sách an sinh xã hội ở Việt Nam (Đặng Thị Việt Phương và Nguyễn Thanh Thủy, 2023: 85-100), về nghiên cứu gia đình thể hiện trên Tạp chí Xã hội học (Hoàng Vũ Linh Chi, 2023: 101-111).

Ấn phẩm thứ hai là Kỷ yếu Hội thảo nêu ở trên, “Vai trò của ngành xã hội học trong 40 năm Đổi Mới ở Việt Nam”. Hội thảo diễn ra ở Hà Nội ngày 8/7/2025, do Hội Xã hội học Việt Nam tổ chức với sự phối hợp của Khoa Xã hội học và công tác xã hội Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn Hà Nội. Trong Hội thảo có nhiều bài kiểm kê-đánh giá đóng góp học thuật và xã hội trong một hướng hay lĩnh vực nghiên cứu xã hội học cụ thể. Chẳng hạn, đóng góp của nghiên cứu đô thị (Trịnh Duy Luân và Trần Nguyệt Minh Thu, 2025), của nghiên cứu nông thôn ở Viện Xã hội học (Nguyễn Đức Chiện, 2025), của nghiên cứu phân tầng xã hội ở Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ (Bùi Thế Cường, 2025c), của nghiên cứu gia đình ở Viện Nghiên cứu gia đình và giới (Nguyễn Hữu Minh, 2025b), của chương trình nghiên cứu người cao tuổi ở Viện Xã hội học (Bùi Thế Cường, 2025d).

Kỷ yếu Hội thảo cũng bao gồm những bài giới thiệu thành tích và đóng góp của các cơ sở đào tạo (Đặng Kim Khánh Ly và Nguyễn Thị Kim Hoa, 2025; Đỗ Hồng Quân và Lâm Thị Ánh Quyên, 2025; Lê Thị Mai, 2025; Lưu Hồng Minh, 2025).

Đáng chú ý, Hội thảo có những bài đánh giá đậm tính phê phán (Đặng Thị Ánh Tuyết và cộng sự, 2025; Nguyễn Hữu Minh, 2025a; Lê Văn Thành, 2025). Tôi đánh giá cao những bài tổng quan mang tính phê phán ấy, vì chúng giúp ta nhận diện những hạn chế yếu kém, gợi mở cách thay đổi, để tiếp tục tiến lên. Thực ra, tự phê phán là một đặc tính cố hữu quan trọng của khoa học. Nhưng đặc điểm căn bản này thể hiện rất mờ nhạt trong xã hội học và một số bộ môn khoa học xã hội ở Việt Nam nhiều thập niên qua. Tôi nhấn mạnh khía cạnh này, tinh thần này, vì tôi quan sát thấy lâu nay tràn lan lối viết kiểu báo cáo thành tích, thuần liệt kê số lượng sự việc (độ dài thời gian tính từ năm thành lập; lượng giáo sư phó giáo sư tiến sĩ thạc sĩ trong tổ chức; lượng đề tài từ cấp Nhà nước đến cấp cơ sở; lượng dự án hợp tác quốc tế; lượng ấn phẩm trong nước quốc tế; lượng cử nhân thạc sĩ tiến sĩ ra lò; lượng bằng khen giấy khen chứng chỉ). Mà thiếu hẳn việc phân tích có chiều sâu những đóng góp học thuật và xã hội thực sự, đồng thời chỉ ra những gì chưa làm được, phân tích có bằng chứng, có lập luận, và thuyết phục.

Kết luận

Với suy nghĩ như trên, trong một số bài viết gần đây, tôi đã đề nghị Lãnh đạo Hội Xã hội học Việt Nam phối hợp với những người đứng đầu các cơ sở đào tạo và nghiên cứu xã hội học tiến hành một *Chương trình Hành động Xã hội học 2025-2026* với những dạng hoạt động phong phú, nhằm mục tiêu kiểm kê và đánh giá một cách sâu rộng và nghiêm túc *xã hội học đương đại Việt Nam* nửa thế kỷ qua, đề ra tầm nhìn mới cho tương lai (Bùi Thế Cường, 2025a, 2025b, 2025e).

Như trên đề cập, làm việc đó không khó về mặt nguồn dữ liệu đầu vào và về mặt kỹ thuật, nhưng *thách thức trước hết* là có thể tạo nên được không, một cam kết cao và một đồng thuận mạnh, có thực chất, ở những người đang nắm vị trí quyền lực học thuật và tổ chức trong ngành xã hội học. Và giả sử, vượt qua thách thức ấy, *Chương trình Hành động Xã hội học 2025-2026* ca khúc khải hoàn, thì ta sẽ đối mặt với *thách thức thứ hai*. Đó là, mạnh yếu quá khứ đã hiểu rõ, tầm nhìn tương lai đã phác xong, nhưng ta có thật sự muốn thay đổi hiện trạng không, hay muốn tái sản xuất nó như cũ, và ta có thật sự muốn tiến đến chân trời đã vẽ nên hay không. Thêm nữa, bên cạnh quyết tâm hiện thực hoá tầm nhìn là vấn đề năng lực quản trị. Hy vọng giới xã hội học sẽ vượt qua cả hai thách thức, đồng hành cùng đất nước phát triển trong kỷ nguyên mới.

Tài liệu trích dẫn

Bùi Thế Cường. 2025a. Xã hội học ở Việt Nam trong 40 năm Đổi Mới: Một khuyến nghị. *Tạp chí Khoa học xã hội Thành phố Hồ Chí Minh*, số e1(325): 25-26.

Bùi Thế Cường. 2025b. Nửa thế kỷ xã hội học đương đại ở Việt Nam: Đề xuất một ý tưởng. *Tạp chí Khoa học xã hội Thành phố Hồ Chí Minh*, số 7(330): 71-73.

Bùi Thế Cường. 2025c. Nghiên cứu phân tầng xã hội ở Việt Nam: Đóng góp của Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ, 2005-2025. Trong: Liên Hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Hội Xã hội học Việt Nam & Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Đại học Quốc gia Hà Nội. 2025. *Kỷ yếu Hội thảo “Vai trò của ngành xã hội học trong 40 năm Đổi Mới ở Việt Nam”*. Hà Nội, 8/7/2025. 142-158. In lại trong: *Tạp chí Khoa học xã hội Thành phố Hồ Chí Minh*, số 8(332)/2025: 7-22.

Bùi Thế Cường. 2025d. Xã hội học và 40 năm Việt Nam Đổi Mới: Chương trình nghiên cứu già hoá và người lớn tuổi ở Viện Xã hội học, 1991-2005. Trong: Liên Hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Hội Xã hội học Việt Nam & Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Đại học Quốc gia Hà Nội. 2025. *Kỷ yếu Hội thảo “Vai trò của ngành xã hội học trong 40 năm Đổi Mới ở Việt Nam”*. Hà Nội, 8/7/2025. 200-214. In lại trong: *Tạp chí Xã hội học và tâm lý học*, số 1(1): 56-68.

Bùi Thế Cường. 2025e. Xã hội học đương đại Việt Nam – Nửa thế kỷ và 40 năm Đổi Mới. *Tạp chí Xã hội học và tâm lý học*, số 1(1): 5-8.

Đặng Kim Khánh Ly, Nguyễn Nữ Nguyệt Anh & Vũ Thị Thùy Dung. 2025. Tăng cường mạng lưới xã hội học trong bước chuyển thế hệ - Những hàm ý chính sách cho sự phát triển của Hội Xã hội học Việt Nam. Trong: Liên Hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Hội Xã hội học Việt Nam & Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Đại học Quốc gia Hà Nội. 2025. *Kỷ yếu Hội thảo “Vai trò của ngành xã hội học trong 40 năm Đổi Mới ở Việt Nam”*. Hà Nội, 8/7/2025. 25-30.

Đặng Kim Khánh Ly & Nguyễn Thị Kim Hoa. 2025. Đóng góp của ngành xã hội học tại Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội sau 40 năm Đổi Mới. Trong: Liên Hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Hội Xã hội học Việt Nam & Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Đại học Quốc gia Hà Nội. 2025. *Kỷ yếu Hội thảo “Vai trò của ngành xã hội học trong 40 năm Đổi Mới ở Việt Nam”*. Hà Nội, 8/7/2025. 279-290.

Đặng Thị Ánh Tuyết, Trần Văn Huân & Nguyễn Hữu Hoàng. 2025. Xã hội học Việt Nam: Ở đâu và đi về đâu trong kỷ nguyên mới? Trong: Liên Hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Hội Xã hội học Việt Nam & Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Đại học Quốc gia Hà Nội. 2025. *Kỷ yếu Hội thảo “Vai trò của ngành xã hội học trong 40 năm Đổi Mới ở Việt Nam”*. Hà Nội, 8/7/2025. 12-24.

Đặng Thị Việt Phương & Nguyễn Thanh Thủy. 2023. Vai trò của xã hội học trong phản ánh thực tiễn và đề xuất chính sách an sinh xã hội ở Việt Nam. *Tạp chí Xã hội học Việt Nam*, số 3(163): 85-100.

Đỗ Hồng Quân & Lâm Thị Ánh Quyên. 2025. Ngành xã hội học tại Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh: Một chặng đường phát triển qua nghiên cứu và đào tạo. Trong: Liên Hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Hội Xã hội học Việt Nam & Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Đại học Quốc gia Hà Nội. 2025. *Kỷ yếu Hội thảo “Vai trò của ngành xã hội học trong 40 năm Đổi Mới ở Việt Nam”*. Hà Nội, 8/7/2025. 301-307.

Hoàng Vũ Linh Chi. 2023. Gia đình Việt Nam: Một phân tích tổng quan *Tạp chí Xã hội học*. *Tạp chí Xã hội học Việt Nam*, số 3(163): 101-111.

Lê Thị Mai. 2025. Ngành xã hội học Trường Đại học Tôn Đức Thắng: Phát triển và hội nhập quốc tế. Trong: Liên Hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Hội Xã hội học Việt Nam & Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Đại học Quốc gia Hà Nội. 2025. *Kỷ yếu Hội thảo “Vai trò của ngành xã hội học trong 40 năm Đổi Mới ở Việt Nam”*. Hà Nội, 8/7/2025. 308-312.

Lê Văn Thành. 2025. Khắc phục rào cản trong nghiên cứu khoa học xã hội nhân văn – Một cái nhìn từ Thành phố Hồ Chí Minh. Trong: Liên Hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Hội Xã hội học Việt Nam & Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Đại học Quốc gia Hà Nội. 2025. *Kỷ yếu Hội thảo “Vai trò của ngành xã hội học trong 40 năm Đổi Mới ở Việt Nam”*. Hà Nội, 8/7/2025. 42-49.

Lưu Hồng Minh. 2025. Đóng góp của Khoa Xã hội học và phát triển Học viện Báo chí và tuyên truyền sau 31 năm thành lập. Trong: Liên Hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Hội Xã hội học Việt Nam & Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Đại học Quốc gia Hà Nội. 2025. *Kỷ yếu Hội thảo “Vai trò của ngành xã hội học trong 40 năm Đổi Mới ở Việt Nam”*. Hà Nội, 8/7/2025. 291-300.

Nguyễn Đức Chiện. 2025. Nghiên cứu xã hội học thực nghiệm về nông thôn Việt Nam: Nhìn lại chặng đường 40 năm tại Viện Xã hội học và định hướng mới. Trong: Liên Hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Hội Xã hội học Việt Nam & Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Đại học Quốc gia Hà Nội. 2025. *Kỷ yếu Hội thảo “Vai trò của ngành xã hội học trong 40 năm Đổi Mới ở Việt Nam”*. Hà Nội, 8/7/2025. 225-235.

Nguyễn Đức Chiện, Lương Ngọc Thuý, Phan Đức Nam & Nguyễn Thị Thuý Linh. 2023. Tổng quan nghiên cứu của Viện Xã hội học về nông thôn Việt Nam. *Tạp chí Xã hội học Việt Nam*, số 3(163): 40-48.

Nguyễn Đức Vinh. 2023. Viện Xã hội học, 40 năm xây dựng, phát triển và thành tựu. *Tạp chí Xã hội học Việt Nam*, số 3(163): 3-9.

Nguyễn Đức Vinh. 2023. Nghiên cứu xã hội học sức khoẻ ở Việt Nam. *Tạp chí Xã hội học Việt Nam*, số 3(163): 73-84.

Nguyễn Hữu Minh. 2025a. Nâng cao vai trò của xã hội học trong giai đoạn phát triển mới của xã hội Việt Nam: Một số suy nghĩ bước đầu về các vấn đề cần quan tâm. Trong: Liên Hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Hội Xã hội học Việt Nam & Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Đại học Quốc gia Hà Nội. 2025. *Kỷ yếu Hội thảo “Vai trò của ngành xã hội học trong 40 năm Đổi Mới ở Việt Nam”*. Hà Nội, 8/7/2025. 4-11.

Nguyễn Hữu Minh. 2025b. Đóng góp của xã hội học vào việc xây dựng gia đình Việt Nam vững mạnh trong giai đoạn Đổi Mới từ thực tiễn của Viện Nghiên cứu Con người, Gia đình và Giới. Trong: Liên Hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Hội Xã hội học Việt Nam & Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Đại học Quốc gia Hà Nội. 2025. *Kỷ yếu Hội thảo “Vai trò của ngành xã hội học trong 40 năm Đổi Mới ở Việt Nam”*. Hà Nội, 8/7/2025. 247-259.

Trịnh Duy Luân & Trần Nguyệt Minh Thu. 2025. Nghiên cứu và đào tạo chuyên ngành xã hội học đô thị trong thời kỳ Đổi Mới. Trong: Liên Hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Hội Xã hội học Việt Nam & Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Đại học Quốc gia Hà Nội. 2025. *Kỷ yếu Hội thảo “Vai trò của ngành xã hội học trong 40 năm Đổi Mới ở Việt Nam”*. Hà Nội, 8/7/2025. 215-224.